

Làm việc được 47 ngày: $47 \times 3d = 141d$
 Nghỉ vì mưa bão 6 ngày hưởng lương ngừng
 việc bằng 80% lương: $6 \text{ ngày} \times \frac{80 \times 3d}{100} = 14d$

Nghỉ ốm 25 ngày hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội
 bằng 70% lương: $25 \text{ ngày} \times \frac{70 \times 3d}{100} = 52d50$

Nay tính lương bình quân của ông C thì không
 tính khoản trợ cấp ốm đau 52d50 và không kể số
 25 ngày đã nghỉ ốm, mà chỉ tính: $141d + 14d =$
 $155d$ là tổng số lương đã thu nhập trong 47 ngày
 $+ 6 \text{ ngày} = 53 \text{ ngày}$.

Vậy lương bình quân dùng làm cơ sở để tính trợ
 cấp ốm đau cho ông C là $\frac{155}{53} = 2d92$.

— Ông D hưởng lương và phụ cấp hàng tháng
 theo mức cố định, nếu trong 3 tháng trước khi ốm
 không nghỉ ốm đau, thì khi tính lương bình quân
 chỉ cần lấy lương và các phụ cấp của 1 tháng chia
 cho 26 ngày. Nếu ông D có nghỉ vì ốm đau thì phải
 tính lương bình quân như trường hợp trên.

b) Đối với các khoản trợ cấp hàng tháng dài hạn,
 như trợ cấp thương tật (kể cả trợ cấp thương tật
 cấp một lần cho những trường hợp mất 30% sức
 lao động trở xuống), trợ cấp mất sức lao động, trợ
 cấp hưu trí, tiền tuất, thì tiền lương dùng làm cơ
 sở để tính chỉ là lương chính, không kể các khoản
 phụ cấp và trợ cấp.

Thí dụ: ông A lương chính 73d (cán sự 4) phụ
 cấp khu vực 12% là 8d76, trợ cấp con 10d. Khi thời
 việc vì mất sức lao động thì khoản trợ cấp hàng
 tháng chỉ tính trên số lương chính 73d không kể
 phụ cấp khu vực và trợ cấp con.

Điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội
 được ban hành là một thắng lợi trong việc thực
 hiện kế hoạch nhà nước, phát triển kinh tế, văn
 hóa, cải thiện đời sống nhân dân và công nhân,
 viên chức ở miền Bắc nước ta, là thành quả của
 sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa, nên có ý
 nghĩa chính trị và kinh tế rất quan trọng.

Việc cải tiến chính sách lần này có tính chất
 toàn diện và có hệ thống; có những chế độ trước
 đã có nay được cải tiến, và có những chế độ trước
 chưa có, nay mới được ban hành.

Các ngành, các cấp cần phổ biến bản điều lệ và
 nội dung giải thích của thông tư này đến tận mỗi
 công nhân, viên chức; chú trọng giáo dục tư tưởng,
 làm cho anh chị em nắm vững được tinh thần chính
 sách, thấy rõ tính chất toàn diện của chính sách,
 thấy rõ sự quan tâm săn sóc của Đảng và Chính
 phủ đối với việc cải thiện đời sống của công nhân,
 viên chức, để mọi người phấn khởi ra sức thi đua
 sản xuất và công tác hoàn thành vượt mức kế hoạch

5 năm. Mặt khác cũng cần làm cho anh chị em
 thấy rõ trong hoàn cảnh nền sản xuất còn thấp
 kém, chúng ta còn gặp nhiều khó khăn, điều lệ
 bảo hiểm xã hội được ban hành cũng là một sự cố
 gắng rất lớn của Nhà nước, nhằm cải thiện thêm
 một bước đời sống của công nhân, viên chức. Sau
 này, nền kinh tế ngày càng phát triển thì càng có
 điều kiện để cải tiến các chế độ bảo hiểm xã hội
 của công nhân, viên chức.

Trong khi thi hành điều lệ, nếu các Bộ, các
 ngành, các Ủy ban hành chính địa phương gặp mắc
 mứu, khó khăn gì, đề nghị phản ánh cho Liên bộ
 biết để giải quyết.

Hà nội ngày 23 tháng 1 năm 1962

K. T. Bộ trưởng

Bộ trưởng

Bộ Nội vụ

Bộ Lao động

Thứ trưởng

NGUYỄN VĂN TẠO

LÊ TẤT ĐẮC

CÁC BỘ

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH số 53 — BYT/QĐ ngày 22-1-1962 về việc thành lập Quốc doanh dược liệu trung ương trực thuộc Bộ Y tế.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ nghị định số 153 — CP ngày 15-10-1961 của Hội đồng Chính phủ về việc quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Y tế;

Căn cứ quyết định số 108-BYT/QĐ ngày 17-2-1961 của Bộ Y tế về việc thành lập Quốc doanh dược phẩm trung ương và Quốc doanh dược phẩm cấp I Hải phòng trực thuộc Bộ Y tế;

Xét như cần công tác cần thiết;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Phân phối dược phẩm Bộ Y tế;

Đã có sự thống nhất ý kiến với Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1 — Tách trạm thuốc Nam, thuốc Bắc ra khỏi Quốc doanh dược phẩm trung ương, thành lập Quốc doanh dược liệu trung ương trực thuộc Bộ Y tế.

— Giải thể Quốc doanh dược phẩm cấp I Hải phòng thành lập 2 kho tại Hải phòng:

Kho dược phẩm và y cụ sát nhập vào Quốc doanh dược phẩm trung ương.

Kho thuốc nam, thuốc bắc sát nhập vào Quốc doanh dược liệu trung ương.

Điều 2. — Quốc doanh dược liệu trung ương có nhiệm vụ:

— Điều tra nắm các nguồn dược liệu trong nước, tổ chức việc khai thác, thu mua, chế biến dược liệu, nhằm tận dụng mọi lực lượng dược liệu để phân phối cho Quốc doanh dược phẩm các khu, thành, tỉnh và các cơ sở sản xuất thuốc đông dược và tây dược từ trung ương đến địa phương.

— Dự trữ và bảo quản các loại dược liệu; thực hiện hạch toán kinh tế theo các chỉ tiêu của Nhà nước.

— Ký kết các hợp đồng cụ thể theo sự ủy nhiệm của Bộ; tổ chức nghiên cứu khoa học kỹ thuật về dược.

Điều 3. — Lãnh đạo Quốc doanh dược liệu trung ương do 1 chủ nhiệm phụ trách và 2 phó chủ nhiệm giúp việc.

— Tổ chức bộ máy Quốc doanh dược liệu trung ương gồm có các phòng và kho sau đây:

1. Phòng Hành chính tổ chức quản trị.
2. Phòng Tài vụ.
3. Phòng Kế hoạch và Vật giá

4. Phòng Thu mua

5. Kho Dược liệu

6. Kho thuốc nam thuốc bắc (Hải phòng)

Điều 4. — Nhiệm vụ chi tiết của Quốc doanh dược liệu trung ương căn cứ đề án quy định nhiệm vụ và tổ chức được Bộ thông qua để hoạt động.

Điều 5. — Những điểm quy định về tổ chức Quốc doanh dược phẩm cấp I Hải phòng trong quyết định số 108-BYT/QĐ ngày 17-2-1961 nếu trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 6. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 7. — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Phân phối dược phẩm Bộ Y tế, các ông Chủ nhiệm Quốc doanh dược phẩm trung ương và Chủ nhiệm Quốc doanh dược phẩm cấp I Hải phòng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 22 tháng 1 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thư trưởng

ĐINH THỊ CẦN